

TIẾNG DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

報

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

民

ĐƯỜNG ĐĂNG - BA, SỐ 13/14/15

GIÁ BÁN

ĐÓNG-PHÁP	ĐÓNG-QUỐC
1 năm... 1.000	1 năm... 1.000
6 tháng... 600	6 tháng... 600
3 tháng... 300	3 tháng... 300

... (chi tiết giá bán) ...

Xem người phải xem con mắt: người chân chính thì con mắt sáng suốt, người bất chính thì con mắt lơ mờ; xem tướng cũng thế.

DEPOST LEGAL - INDOCHINE - No 13/14/15

TÂN - ĐINH - PHÁP

Tường thuật cuộc thảo luận về tình hình Đông-dương tại Hạ-nghị-viện Pháp hôm 27 Juin 1930

Trong phiên hội-dồng Hạ-nghị-viện ngày thứ sáu 27 Juin 1930, trước hết ông Daladier, lãnh tụ đảng xã-hội cấp tiến lên diễn đàn, đại ý ông công nhận những công cuộc lớn lao mà nước Pháp đã làm cho xứ Đông-dương và dự định một chính thể cải cách, nhưng là về mặt hành chính. Ông nói rằng cần phải có một cuộc điều tra cho rộng, tìm cho ra những nguyên nhân xác thực của mấy cuộc biến động vừa rồi; cuộc điều tra ấy phải giao cho một Ủy-bội. Ông nghị Outrey phân đối, nhưng ông lãnh tụ đảng cấp-tiến cũng tuyên ngôn rằng: « Những vụ biến động vừa rồi không phải vì sự hành động Cộng-sản mà thôi đâu, còn vì nhiều cơ khác nữa ».

Ông Daladier bản lập ở Paris một Thượng-hội-dồng và một bộ thứ-trưởng coi riêng việc Đông-dương.

Ông Pérezet, thay mặt cho phái dân chủ nói về phương diện công ung cho tất cả thuộc địa.

Ông Doriot, về phái Cộng-sản, đem hết cả lý thuyết Cộng-sản mà phân đối chủ nghĩa thực dân. Ông tuyên ngôn rằng đảng Cộng-sản sẽ sức giúp cho cuộc vận động về quốc gia ở Đông-dương được kết quả. Ông thừa mả các đảng viên xã-hội ở Đông-Dương và Ấn-độ vì mấy ông này đã nhận các phương pháp đàn áp của Chính-phủ là phải.

Ông De Tastes, về phái Cộng-hòa dân chủ cho rằng những vụ biến động ở Đông-dương nguyên nhân ở trong tình hình kinh tế, nhất là vì sự hạ giá của các phiếu quốc trái mà dân bản xứ đã mua hồi chiến tranh và sự mất giá của các khế khoán ở Đông-dương. Phái cực tả và tay tả ý chế nhạo ông. Ông kết luận xin lập ở Đông-dương một ban tái chính như ban tái chính gần toa án tại Seine.

Trong nghị viện có người xin bỏ phiếu về bản đề án của ông Daladier. Ông Thủ-tướng Tardieu đứng lên phân đối nói rằng: Chính-phủ vẫn sẵn lòng nghe lời khuyên của những người có đủ tư cách mà không nhận những lời báo Chích - phủ phải nghe theo lời khuyên này hay lời khuyên nọ. Ông lại nói tiếp: Trong một nước mà chủ-quyền có nhiều khi nguy hiểm thì không khi nào bớt quyền của những người chịu hoàn toàn trách nhiệm được.

Ông Varenne can thiệp vào, xin nghị viện nghị kỳ về ảnh hưởng của cuộc bỏ phiếu.

Đề án ông Daladier bị bác (325 phiếu phủ quyết, 260 phiếu khả quyết).

Đề án ông Candace được ủng hộ.

Bản đề án kỳ đại khái như sau này: « Nghị viện tỏ tình mến tiếc với các gia đình bị nạn trong các việc biến động Đông-dương. Nghị viện ủng hộ những lời tuyên ngôn của Chính-phủ, tỏ lòng tin nhiệm Chính-phủ để giải trừ Cộng-sản ở Đông-dương, để thi hành trong xứ thuộc địa ấy, cũng như trong các thuộc địa khác, các điều cốt yếu từ xưa đến nay của nước Pháp. Nghị viện xin nói chắc rằng sẽ hết lòng bằng một cách hợp tác rất thành thực mà tiếp tục cái công cuộc khai hóa và cải cách của nước Pháp ».

DU LỊCH TRUNG - KỲ

TỪ PHAN-THIỆT RA HUỆ

(Tiếp theo)

Sông-cầu - Sông-cầu là tỉnh lý tỉnh Phú-yên; ở trước mặt biển, nhiều đừa; cách độ 2 km có thành Annam để quan Annam ở.

Xứ Phú-yên buổi xưa là đất Chiêm-thành. Khi chúa Nguyễn lấy được Chiêm-thành thì đặt ra phủ Phú-yên. Đến đời vua Nguyễn lại đổi làm tỉnh (1831). Năm 1895 cải làm đạo mà thuộc về tỉnh Bình-dinh. Đến năm 1876 mới đổi lại tỉnh cho đến bây giờ.

Đường Sông-cầu - Qui-nhon: đèo Ca-mông (36 km), phủ Tuy-phước (54 km), nhập vào con đường Qui-nhon Quảng ngãi, Qui-nhon (60 km)

Qui-nhon - Qui-nhon là tỉnh lý tỉnh Bình-dinh; cửa biển; tàu khách lâu tây thường hay ghé.

Qui-nhon bây giờ tức là cửa Thi-nại khi trước. Thời quân Tây-sơn với quân Nguyễn đánh nhau, Thi-nại chính là « kinh-dô » của Nguyễn-vân - Nhạc. Cũng chính ở đó mà giám mục Bá-da-Lôc (1799) và tướng quân Võ-Tánh (1801) chết liền khi người Pháp sang, vua Tự-dức phải ký hòa ước mở cửa biển Kỳ cho tàu bè ngoại quốc vào buôn bán (1874).

- Đến Qui-nhon nên đi xem:
- 1) Tháp Hưng-thạnh (tháp Châm), cách Qui-nhon 3 km;
 - 2) Bình-dinh, có phố xá, có thành quan Nam ở, cách Qui-nhon 20 km;
 - 3) Cha-ban, cách Qui-nhon 26 km, kinh-dô của Chiêm-thành khi trước (từ thế kỷ 4 đến thế kỷ 15); Đường Qui-nhon - Kontum: Bình-dinh (20 km), Phú-phong (45 km), An-khê (84 km), Man-giang (122 km), Tra-huỳnh (200 km), Kontum (215 km).
- Đường Qui-nhon - Quảng-ngãi: Bình-dinh (20 km), huyện Phú-cat (33 km), Bông-sơn (90 km), Tam-quan (106 km), Sa-huỳnh (115 km), Quảng-ngãi (174).
- Kontum - Kontum là tỉnh lý tỉnh Kontum; ở bên hữu sông Bia, trong cao - nguyên Kontum, cao chừng 7-800 thước tây.
- Xứ Kontum buổi xưa là đất Lào. Cách 80 năm về trước, có hai ông ở ở Qui-nhon lên giảng đạo đó trước. Dần dần người Annam bèn theo các cố lên. Lúc đầu người bèn giáo, sau người bèn lương lên. Năm 1905, chánh phủ Pháp đê ý đến Kontum, nhưng đến năm 1913 mới lập ra tỉnh Kontum rồi đem thông thuộc vào Trung-kỳ.
- Trong tỉnh Kontum có nhiều giống mọi: Jarai, Bhanar, Sédang v. v.
- Đến Kontum nên đi xem:
- 1) Dakto cách Kontum độ 60 km, ở về miền mọi Sédang là giống mọi xưa « tự do », trước hay chống cự với chánh phủ Pháp.
 - 2) thác Da-li, cao 42 thước tây, cách Kontum 12 km;
 - 3) Plei-ku, cách Kontum 46 km, có nhiều đồn điền.
- Quảng - ngãi - Tỉnh lý tỉnh Quảng - ngãi gọi là Quảng-ngãi; ở bên hữu sông Trà-khê; quan Tây, quan Nam đến ở trong thành, ngoài thành có phố xá. Xứ Quảng-ngãi lúc xưa là đất Chiêm-thành. Đời chúa Nguyễn lập ra phủ Quảng-ngãi. Hai chữ Quảng-ngãi có từ khi ấy. Đến đời Tây-sơn gọi Hòa-ngãi. Sau còn nhiều lần thay đổi tên; năm

CHUYÊN HAY

Cái nạn thất - nghiệp

Cái nạn thất nghiệp trên thế giới không nước nào không có, nhưng phần nhiều là bọn lao động kia. Duy ở nước ta thì thật là vô nghiệp chứ không phải thất nghiệp (nghĩa là thuở nay vẫn không có nghề gì làm ăn). Những kẻ đi có nghề thì nói phải cũng chưa đến nỗi gì;

Thế mà gần đây những đám có nghề, và lại là một nghề rất dài ở xứ ta, mà nay cũng mang cái họa chung đó mới là lạ. Kỳ trước ngoài bắc trong Nam xóm chợ em rủ nhau trả môn bài lại cho nhà nước. Mới rồi ở Vinh, xóm chợ em cũng vì nỗi ế hàng gạo đó mà xin trả môn bài; nhưng quan Sứ không cho, nên họ đành phải đóng cửa vài ngày rồi mở cửa hàng lại...

Xem thế thì rõ cái nghề chuyên môn của chị em xứ ta thuở nay vẫn được hưởng cái quyền lợi em thêm mà nay cũng bị làn sóng xô đẩy mà không tránh khỏi.

Phong trần đến cả sơn khê, Tang thương đến cả buồn kia chịu này!

Chị em có nghề còn thế, huống gì là mấy cậu thiếu niên lơ lửng cùng đám dân nghèo có tay nghề!

Thương đời

IN MAU, GIÁ RẺ

Bản-quán in đủ các thứ giấy má, sổ sách, thơ thiệp, đủ các kiểu chữ quốc ngữ, chữ tây, chữ Hán.

Tiếng-Dân

1831, là đời vua Nguyễn, mới gọi lại tỉnh Quảng-ngãi.

Đến Quảng-ngãi nên đi xem:

- 1) Châu-sa, thành-lỵ của Chiêm-thành khi trước, cách Quảng-ngãi 4 km;
- 2) Kỳ-xuyến, gần biển, nhiều đừa và ghe làm cá, cách Quảng-ngãi 14 km;
- 3) Thu-xá, cách Quảng-ngãi 8 km, nơi buôn bán, các Chử nhiều;
- 4) Núi Bôi, có tịch Châm, cách Quảng-ngãi 3 km.

Đường Quảng-ngãi - Tourane: Tam kỳ 64 km, Chợ Cối (106 km), Tourane (131 km).

Hội-an - Hội-an hay Faifo là tỉnh lý tỉnh Quảng - Nam; ở bên tả sông Sài-giang, cách biển độ 6 km, tuy xa biển, nhưng vì sông rộng nên ghe mành thường hay đến, thành ra Hội-an cũng như một cửa biển. Nhiều các Chử.

Xứ Quảng-nam buổi xưa là đất Chiêm thành. Vua Chiêm-thành đóng đô ở đó đến thế kỷ 10 mới phải dời vào phía trong. Đời chúa Nguyễn đặt ra doanh. Đến đời vua Nguyễn mới thành tỉnh Quảng nam (1831). Nó về Hội-an, đó chính là nơi người Âu-châu đến buôn bán trước tiên.

Ở Hội-an, nói về cổ tích, có câu « Nhật bản », (thường gọi Chử Cẩu), chúa Bà-Mụ v. v.

Ngoài Hội-an, nghĩa là tỉnh Quảng-nam, có nhiều nơi nên xem, nhưng sau này nói đến Đà-nẵng sẽ nói luôn.

Đường Hội-an - Đà-nẵng: thành (10 km), chợ Vĩnh - diên (11 km) Đà-nẵng (32 km). (Còn nữa)

Địa - tô là gì ?

(RENTÉ FONCIÈRE)

Địa-tô là gì ?

Địa-tô là số tiền nhà tư-bản tài-điền trả cho nhà địa-chủ để thuê một đám đất ruộng. Địa-tô có nhiều thứ: có sai-biệt địa-tô (rente différentielle), có tuyệt-địch địa-tô (rente absolue).

Bất ruộng mới xử tội xấu không cân nhau, vì vậy tiền phi-tôn trong việc kinh-dinh có nơi nhiều nơi ít. Giả-phòng, có ba thứ đất: thứ A, thứ B, thứ C. Lúa ven ruộng ở vùng A phi-tôn mỗi tháng thước sáu là một quan; ở đám B một tháng 1 quan năm; ở đám C, 2 quan. Ban đầu, nhân-khẩu còn ít, vì vậy ruộng ở vùng A được gọi là « tự-nhiên » và « trọng-thương » nhiều, hạng người mua lúa gạo ít; bây giờ chỉ trồng tría vùng đất A cũng có đủ lúa mà tiêu-dùng. Vào thời-kỳ ấy, vùng đất B và C còn hoang phế, vì lúa làm ra bán một quan năm, hai quan một tháng thì không ai mua, mà nhà kinh-dinh ít nữa bán cho đủ vốn mới có thể kinh-dinh được. Kịp đến sau, nhân-khẩu tăng lên, công nghiệp và nông nghiệp tư bản mở mang, hạng người không có ruộng phải mua lúa gạo nhiều thêm; lúa gạo vùng đất A càng cấp thiếu thốn, có cả lúa gạo vùng B nữa mới đủ chi dụng. Song thì giải cứu cho gạo; cần đến gạo thì giá gạo cao mãi cũng phải mua. Vì thế, các tay tư-bản có thể kinh-dinh vùng đất B được. Vào thời kỳ này, lúa bán theo giá lúa đất B sinh sản ra, nghĩa là ít nhất cũng 1 tháng 1 quan năm. Như vậy, các người trồng tría vùng đất A, người không mua đất xứ dân dần phải khai khẩn và có thể khai khẩn được. Đến khi có kẻ trồng tría vùng đất C thì lúa mỗi tháng 11 ra giá là 2 quan; sai biệt địa-tô của nhà địa chủ A tăng lên mỗi tháng 1 quan; nhà địa chủ B mỗi tháng được 5 tiền sai biệt địa-tô (nói từng tháng cho dễ hiểu, chứ địa-tô thường tính theo chu vi của vùng đất, một tháng tức là: vùng đất sinh sản ra một tháng).

Nhưng có phải vào thời kỳ đầu thì nhà địa chủ A không có địa-tô, vào thời kỳ thứ hai thì nhà địa chủ B không có địa-tô, vào thời kỳ thứ ba thì nhà địa chủ C có địa-tô không? Các nhà địa chủ có đất ruộng cho thuê; mà lúa gạo sinh sản ra chỉ đủ tiền vốn và tiền lợi nhuận của tư bản tài-điền, còn mình không thuê được địa-tô thì họ có chịu đâu. Vì vậy, các nhà địa-tô B dời đến khi giá lúa cao hơn 1 quan năm (đủ phi-tôn kinh-dinh) mới chịu cho thuê đất ruộng. Như giả như còn đến 1 quan 7, mà phi-tôn (và lợi nhuận của tư bản tài-điền) chỉ có 1 quan 5 thì nhà địa chủ B được 2 tiền địa-tô. Đứng thời nhà địa chủ A người không mua địa-tô tăng lên 7 tiền một tháng (3 tiền sai biệt địa-tô và 2 tiền địa-tô thứ hai). 2 tiền địa-tô thì hai này gọi là tuyệt-địch địa-tô, không phải vì đất ruộng xấu lắm khác nhau mà có, chính vì chế độ ruộng tư nên mới có.

(Xem tiếp trang ba tiếp theo)

Toà Giám-đuyệt bỏ trốn một bài

VAN - NHAN - ĐIỆN

CÔNG NGHIỆP ÔNG PASTEUR

Trang cuộc sinh-hoạt của loài người cần-đến vệ-sinh là cần nhất, mà trong vấn đề vệ-sinh, thực lý thì trứng là trong hươ cổ. Thực lý ấy đã cứu cho nhân loại không biết bao nhiêu tình mạng. Ông nước nhà nguồn, chúng ta nên xem quyền Công-nghiệp Ông Pasteur của giới Trùn - sinh- Nam để hiểu đại-lược tích - số ông là phải minh-thạo lý và cách kinh-nghiệm thế nào đó cũng là một việc rất cần trong khoa học thường-thức.

Sách ấy bán tại bản-quán, giá mỗi quyển 0.900

Tiếng-dân

SOCIETE D'ENTREPRISES DE TRANSPORTS & GARAGES D'ANNAM

Hội S. E. T. E. G. A. là hội trách-nhiệm vận-bộ, vận đũa thay đổi, hội sở tại 40 rue de la République...

ĐIÀ-TỎ LA GI?

Nói rằng một cái nguyên nhân của sai-biệt địa tô là vì đất ruộng xấu không bằng nhau...

Khánh vàng lỗ đố thực làm đau khổ cho thương tâm... Về mặt quyền lợi có kể đã công nhậ là: ở vào đất Việt-Nam hai chỗ nữ quyền chưa thành văn-dề...

CHỮ A BỆNH TRÊN KHÔNG

Không khí ở trên mặt đất mà ở vào những nơi người ở đông đúc thì không được trong sạch... Không khí ở trên không cũng vậy...

VIỆC THÊ-GIỚI A-DÔNG TRUNG HOA

Quân Diêm lấy Tê-nam lại Có tin rằng bộ quân Sơn-tây, do Lý-nhật-Dật chỉ huy ngày 25 đã chiếm lấy Tê Nam...

NGA XÓ-VIỆT

Đệ Tam Cộng sản Quốc-lẽ họp đại-hội Arrip - Tin Mac-tu-Khoa 30 Juin. Hiện nay, Đệ-tam Quốc-lẽ họp đại hội ở Mạc-tu-khoa...

AU-CHÂU ĐỨC

Rút quân lại hạt Rhenanie 30-lich 30 (Amp). - Nước Pháp đã rút quân ra khỏi hạt Rhenanie. Tất cả các nhà báo đều nổi lên báo luận và chuyển rất quân ở hạt Rhenanie...

OC-CHAU (Australia)

Tin Sydney 30 Juin - Mới rồi Liên-bang Nghị-viện đã thông qua nhiều dự án chính đạo luật mới về cách dũu định các cuộc xung-dột xảy ra trong đũa lao-động và tư-bản...

CÁO-BẠCH

ĐỊA SOCIÉTÉ FONCIÈRE DU TONKIN ET DE L'ANNAM (địa đia gia ốc hội), là một Hội lập theo thể-cách Hội pháp-đàn...

BÀN GHẾ THONET

Bủ kiệu, đẹp, nhẹ và chắc chắn. Hỏi tại: PHẠM-CỰ-HẢI Rue Đỗ-hữu-Vi - TOURANE

HIỆU THUỐC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM

VINH - HUNG - TƯỜNG VINH - HATINH - DONGHOI - HUE - TOURANE - FAIFOO Bán chiếu hàng Từ 15 tháng năm (11 Juin 1930) cho đến 15 tháng sáu (10 Juillet 1930).

VIỆC THÊ-GIỚI A-DÔNG TRUNG HOA

Quân Diêm lấy Tê-nam lại Có tin rằng bộ quân Sơn-tây, do Lý-nhật-Dật chỉ huy ngày 25 đã chiếm lấy Tê Nam...

NGA XÓ-VIỆT

Đệ Tam Cộng sản Quốc-lẽ họp đại-hội Arrip - Tin Mac-tu-Khoa 30 Juin. Hiện nay, Đệ-tam Quốc-lẽ họp đại hội ở Mạc-tu-khoa...

OC-CHAU (Australia)

Tin Sydney 30 Juin - Mới rồi Liên-bang Nghị-viện đã thông qua nhiều dự án chính đạo luật mới về cách dũu định các cuộc xung-dột xảy ra trong đũa lao-động và tư-bản...

CÁO-BẠCH

ĐỊA SOCIÉTÉ FONCIÈRE DU TONKIN ET DE L'ANNAM (địa đia gia ốc hội), là một Hội lập theo thể-cách Hội pháp-đàn...

BÀN GHẾ THONET

Bủ kiệu, đẹp, nhẹ và chắc chắn. Hỏi tại: PHẠM-CỰ-HẢI Rue Đỗ-hữu-Vi - TOURANE



Tại sao tứ chi thường hay mỏi mệt và tê buốt? Kỳ mắc phải bệnh tê, phong thấp-rối! Vậy mau dùng MAO - KÊ TỬU là thứ rượu chuyên trị về chứng tê và phong-thấp...

Ở xứ Việt-Nam này nhiều người ưa dùng nhất là Rượu nào? VẠN-THỌ-CHỪNG-TỬ-TỬU là thứ rượu rất có giá-trị dùng để bồi bổ khí huyết hư kém...



